

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **10/2023/HSST**
Ngày: 03-02-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Tài**.

Bà **Đỗ Thị Thương Huyền**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/TLST-HS ngày 28/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Bìu;

Sinh năm 1994 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Tổ 7, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông: Nguyễn Văn T (1967); Con bà Trần Thị P (1968). Hiện trú tại TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L.

Vợ: Huỳnh Thị Đan V (1995). Hiện trú tại tổ 7, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L.
Con: Có 01 người con sinh năm 2020.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 32 ngày 17/3/2021 của Công an huyện Bảo L xử phạt bị cáo số tiền 2.500.000 đồng về Hnh vi Xâm hại sức khỏe người khác, bị cáo đã đóng phạt vào ngày 28/01/2022 chưa đủ thời gian được coi là không có tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/3/2022 cho đến nay.

“Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

*** Người bị hại:** Anh **Doãn Công N**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ 18, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Cháu **Nguyễn Vũ Chí Đ**, sinh ngày 28/02/2006

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đ: Anh **Nguyễn Chí D** (bố), sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Phi H**, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

(Vắng mặt).

2. Anh **Lê Đoàn D**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: 85, Trương Định, tổ 7, thị trấn Lộc Thắng, Bảo L, Lâm Đồng.

(Có mặt).

3. Anh **Phạm Văn Đ**, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/11/2021, Trần Thanh H, sinh năm 2005 bị Nguyễn Vũ Chí Đ, sinh ngày 28/02/2006 đánh. Sau đó, H về nhà thì gặp cậu ruột là anh Doãn Công N. N thấy H bị sưng mặt, hỏi bị ai đánh nhưng H không trả lời nên kiểm tra điện thoại của H thì thấy tin nhắn tới số điện thoại của Đ. N gọi điện thoại cho Đ thì hai bên cãi nhau, thách thức hẹn ra hồ cá K'Điệp ở tổ 18, thị trấn Lộc Thắng để giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, Đ gọi cho Nguyễn Văn H nhờ giải quyết giúp, H gọi điện thoại cho N thì hai bên tiếp tục hẹn nhau ra hồ cá K'Điệp để giải quyết, H gọi điện thoại cho Đ để đón đi gặp N. Trong khi đứng chờ Đ tại công viên thị trấn Lộc Thắng, H gặp Nguyễn Phi H, Lê Đoàn D và Phạm Văn Đ, do nhóm này đang chuẩn bị vào hồ K'Điệp chụp hình nên H nhờ chờ vào cùng. Khi nhóm H đang đi thì Đ cũng đi đến, trên xe có 01 con dao tự chế dài khoảng 01 m, cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, H nói Đ đưa dao cho H, Đ thấy H cầm dao thì hỏi có việc gì nhưng H nói việc của H, không liên quan đến nhóm Đ.

Khi đến bờ hồ K'Điệp H gọi điện cho N ra để gặp, N cầm theo 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm và giấu trong người 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm để đi ra gặp H. Khi gặp nhau, Đ, H đứng đối diện và nói chuyện thách thức lẫn nhau với N, H cầm dao kề vào cổ N đe dọa. Lúc này, H sợ N chém H nên đi ra phía sau giật lấy con dao của N chạy ra xa, sau đó, H cầm dao bằng tay trái, dùng tay phải đâm vào mặt N rồi dùng hai tay cầm dao, dùng cán dao đập vào mặt N làm N choáng, té ngã, thấy hai

bên đánh nhau, Đ và D chạy đến ôm H can ngăn thì H và Đ lên xe bỏ đi. N đứng dậy tiếp tục chửi H, bức tức, H xuống xe chạy lại dùng phần sống dao chém 01 cái về phía N, N đưa tay trái lên đỡ làm dao trúng vào tay trái gây thương tích. Bị H chém, N lấy con dao nhọn trong túi ra đâm vào phần vai của H 01 nhát gây thương tích, hai bên vật lộn, D và Đ đến kéo hai bên ra nhưng không được, Đ đâm 02-03 cái vào đầu của N, nhát con dao H vừa chém N đập 01 cái vào đầu N, H đâm vào mặt của N sau đó N buông ra, nhóm H bỏ đi còn N được đưa đi cấp cứu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 252/CN ngày 27/12/2021 của Bệnh viện II Lâm Đồng chứng nhận thương tích của Doãn Công N: Gãy kín lồi cầu ngoài xương cánh tay trái; vỡ xoang Hm trái; Vết thương đầu vùng chẩm dài 02cm. Tại Kết luận giám định số 33/2022-TgT ngày 11/02/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Doãn Công N: 29%.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 19/CN ngày 18/02/2022 của Trung tâm y tế huyện Bảo L chứng nhận thương tích của Nguyễn Văn H: Vết thương mềm vùng cổ, vai. Tại Kết luận giám định số 76/2022-TgT ngày 11/3/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn H: 03%.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Bị hại cho rằng vết thương ở cánh tay trái không pH do bị cáo H gây ra mà do người khác và yêu cầu được giám định lại thương tích, đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng.

Cáo trạng 63/CTr-VKSBL ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: *Cố ý gây thương tích*, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ N quyết định truy tố như cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận giám định lại thương tích của bị hại vì không có căn cứ và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

-Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã truy tìm 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm, 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, 01 con dao tự chế dài khoảng 01 m, cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm nhưng không T hỏi được nên không đề cập đến.

-Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc yêu cầu hoãn phiên tòa của bị hại: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của những người làm chứng, sau khi Tòa án trả hồ sơ Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị hại với người làm chứng Đ, còn người làm chứng H hiện nay không có mặt tại địa phương. Việc vắng mặt người làm chứng Đ, H không ảnh hưởng tới việc xét xử, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận hoãn phiên tòa theo yêu cầu của bị hại.

[2] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định.

Vào sáng ngày 28/11/2021, bị cáo H đã có Hình vi cầm dao bằng tay trái, dùng tay phải đâm vào mặt N rồi dùng hai tay cầm dao, dùng cán dao đập vào mặt N làm N choáng, té ngã, thấy hai bên đánh nhau, Đ và D chạy đến ôm H can ngăn thì H và Đ lên xe bỏ đi. N đứng dậy tiếp tục chửi H, bức tức, H xuống xe chạy lại dùng phần sống dao chém 01 cái về phía N, N đưa tay trái lên đỡ làm dao trúng vào tay trái gây thương tích. Bị H chém, N lấy con dao nhọn trong túi ra đâm vào phần vai của H 01 nhát gây thương tích, hai bên vật lộn, D và Đ đến kéo hai bên ra nhưng không được, Đ đâm 02-03 cái vào đầu của N, nhặt con dao H vừa chém N đập 01 cái vào đầu N, H đâm vào mặt của N sau đó N buông ra, nhóm H bỏ đi còn N được đưa đi cấp cứu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 252/CN ngày 27/12/2021 của Bệnh viện II Lâm Đồng chứng nhận thương tích của Doãn Công N: Gãy kín lồi cầu ngoài xương cánh tay trái; vỡ xoang Hm trái; Vết thương đầu vùng chẩm dài 02cm. Tại Kết luận giám định số 33/2022-TgT ngày 11/02/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Lâm

Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Doãn Công N: 29%.

Bị cáo H đã dùng tay, dao gây thương tích cho anh N với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Do vậy Hnh vi của bị cáo H có đủ yếu tố cấu tHnh tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, Chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bị hại cho rằng vết thương ở cánh tay trái không pH do bị cáo H gây ra mà do người khác. Ngày 16/9/2022 Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Bảo L đã trả Hồ sơ điều tra bổ sung về các vấn đề: Tiến Hnh đối chất, nhận dạng và thực nghiệm điều tra để làm rõ lời trình bày của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ các vấn đề theo yêu cầu trả hồ sơ. Cho bị hại nhận dạng người làm chứng gồm Lê Đoàn D, Phạm Văn Đ và Nguyễn Phi H. Kết quả bị hại không nhận dạng được Lê Đoàn D, Phạm Văn Đ và Nguyễn Phi H. Do đó, không có căn cứ những người này có Hnh vi gây thương tích cho Doãn Công N, tiến Hnh đối chất giữa bị hại, người liên quan và người làm chứng. Kết quả bị hại, người liên quan và người làm chứng vẫn giữ N lời khai, tiến Hnh thực nghiệm điều tra thể hiện thương tích ở cánh tay trái của bị hại là do bị cáo Nguyễn Văn H gây ra. Chỉ có Nguyễn Văn H và Nguyễn Vũ Chí Đ là người gây thương tích cho bị hại, ngoài ra không có ai khác do vậy không có cơ sở khẳng định vụ án có đồng phạm khác.

Đối với yêu cầu giám định lại thương tích qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng không có căn cứ để giám định lại thương tích của bị hại, vì thương tích được giám định phù hợp với giấy chứng nhận thương tích, phù hợp với Bệnh án của bị hại. Sau khi được thông báo về kết luận giám định thương tích, bị hại đồng ý và không yêu cầu giám định lại. Căn cứ Điều 214 Bộ luật Tố tụng hình sự, không có căn cứ để giám định lại thương tích đối với bị hại.

[4] Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và P ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại cũng có một phần lỗi do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận 80.000.000 đồng tại phiên tòa người bị hại yêu cầu được giám định lại nếu thương tích cao hơn sẽ yêu cầu bồi thường, do hội đồng xét xử không chấp nhận giám định lại theo yêu cầu của bị hại nên phân dân sự Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã truy tìm 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm, 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, 01 con dao tự chế dài khoảng 01 m, cán bằng gỗ dài khoảng 70cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm nhưng không T hồi được nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án, Nguyễn Vũ Chí Đ có Hnh vi dùng dao đập vào đầu anh Doãn Công N gây thương tích tuy nhiên tại thời điểm thực hiện Hnh vi, Đ dưới 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Đ là có căn cứ.

Anh Doãn Công N có Hnh vi dùng dao (hung khí nguy hiểm) đâm Nguyễn Văn H gây thương tích 03% tuy nhiên Nguyễn Văn H không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với việc mình bị thương tích, Cơ quan CSĐT đã xử lý Hnh chính đối với anh N là có căn cứ.

Anh Nguyễn Phi H, Lê Đoàn D, Phạm Văn Đ đi cùng H nhưng không bàn bạc, xúi giục, kích động H gây thương tích cho anh N, H có Hnh vi giật dao của N nhưng nhằm mục đích không cho N chém H, D và Đ có Hnh vi ngăn cản H và N đánh nhau nên không xử lý Nguyễn Phi H, Lê Đoàn D, Phạm Văn Đ về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ.

[10] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của Hnh vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[11] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo H pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH nộp 200.000đ án phí HSST.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho cháu Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 03/02/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho cháu Đ chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan, người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tài Đỗ Thị Thương Huyền

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tài

Lưu Đức Vinh

Nguyễn Văn Linh